TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 31/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Tuấn Anh.
2. Ông Nguyễn Xuân Trường.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo **Dương Văn Ph,** sinh năm 1976. Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Xóm 7, xã TS, huyện KB, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Q (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Lại Thị T; con: Có bốn con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không. Tạm giữ ngày 29/3/2018, tạm giam ngày 01/4/2018. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Đại V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đinh Xuân Q, sinh năm 1988.
Trú tại: Xóm 2, xã NS, huyện KB, tỉnh HN. Vắng mặt.

2. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1975.
Trú tại: Xóm 9, xã TS, huyện KB, tỉnh HN. Vắng mặt.

3. Chị Lại Thị T, sinh năm 1976.
Trú tại: Xóm 7, xã TS, huyện KB, tỉnh HN. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trương Minh T, sinh năm 1993.
Trú tại: Xóm 3, xã TS, huyện KB, tỉnh HN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 29/3/2018, tại xã TS, huyện KB, tỉnh HN. Đinh Xuân Q gặp, rủ Đỗ Văn T đi mua ma túy về sử dụng. T đồng ý rồi mượn điện thoại của người qua đường gọi cho Dương Văn Ph, sinh năm 1976 ở xóm 7, xã xã TS, huyện KB, tỉnh HN nói: "Tôi T đây, còn hàng không để cho hai cái", hiểu ý T hỏi mua ma túy, Ph nói: "Đi ra nghĩa trang xóm 7 đi". Sau đó T và Q đi nhờ xe của người qua đường đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm 7, xã TS, huyện KB gặp Phong. T đưa cho Ph 200.000đồng nói: "Để cho một cái", Phcầm tiền rồi đưa cho T một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu hồng. Tiếp đó Q đưa cho Ph 200.000đồng nói: "Để cho em một cái", Ph cầm tiền đưa cho Quỳnh một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu hồng thì bị Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần dài bên phải phía trước của Đỗ Văn T và Đinh Xuân Q mỗi người một gói nhỏ bên ngoài đều bọc bằng nilon màu hồng, tiếp đến là lớp giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong ký hiệu QT01, QT03. Ngoài ra thu giữ của Dương Văn Ph số tiền 660.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZIP177 và 01 xe mô tô BKS 24K2 - 9070 cùng một số vật chứng khác. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Dương Văn Ph thu giữ 01 chứng minh nhân dân mang tên Dương Văn Ph.

Tại bản kết luận giám định số 58/PC54-MT ngày 31/3/2018 của Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,020gam loại Heroin; mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,020gam loại Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số Heroin, Dương Văn Ph khai nhận, mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ D, huyện ỨH, thành phố HN. Do Ph không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cùng đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Đối với Đinh Xuân Q, Đỗ Văn T là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng, trọng lượng ma túy thu giữ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Kim Bảng có văn bản đề nghị UBND xã TS và UBND xã NS áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Q, T là có căn cứ, phù hợp.

Đối với vật chứng thu giữ, cơ quan điều tra đã làm rõ: Trong số tiền 660.000đồng thu giữ của Dương Văn Ph có 400.000đồng do bán ma túy mà có, còn 260.000đồng không liên quan đến vụ án; 01 điện thoại di động Dương Văn Ph sử dụng để bán trái phép chất ma túy; 01 xe mô tô BKS 24K2 - 9070 là tài sản chung của Dương Văn Phvà vợ là chị Lại Thị T, chị T không biết P sử dụng xe để đi bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSKB ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Dương Văn Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố

Dương Văn Phphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Dương Văn Ph từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 29/3/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều ghi số 58/PC54-MT mẫu vật hoàn trả QT01, QT03 và 02 tờ vé lô tô loại 10.000đồng mở thưởng ngày 29/3/2018. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đồng, 01 điện thoại di động model ZIP177 màu xanh trắng, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Dương Văn Ph 01 chứng minh nhân dân số 168215866 do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 01/8/2014 và số tiền 260.000đồng. Trả lại cho chị Lại Thị T 01 xe mô tô BKS 24K2-9070, xe đã qua sử dụng. Sau khi chị T có trách nhiệm nộp ½ giá trị chiếc xe là 750.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Án phí: bị cáo Dương Văn Ph phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Dương Văn Ph thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt ng□ời phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai ng□ời làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đ□ợc đ□a ra xem xét tại phiên toà. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 29/3/2018, tại xóm 7, xã TS, huyện KB, tỉnh HN. Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam bắt quả tang Dương Văn Ph bán trái phép 0,020gam Heroin cho Đinh Xuân Q và bán trái phép 0,020gam Heroin cho Đỗ Văn T được 400.000đồng. Hành vi đó của Dương Văn Ph đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đi mua ma túy rồi chia ra nhiều gói nhỏ mục đích để sử

dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy là Đỗ Văn T, Đinh Xuân Q để lấy của mỗi người này 200.000đồng là mua bán bất hợp pháp trái quy định của Nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng…hoặc bị tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản". Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo không có nghề nghiệp, là người mắc nghiện ma túy, nhiều con và các con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Dương Văn Ph khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ Dầu, huyện ƯH, thành phố HN. Do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Đinh Xuân Q, Đỗ Văn T là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng, trọng lượng ma túy thu giữ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Kim Bảng có văn bản đề nghị UBND xã TS và UBND xã NS áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Q, T là có căn cứ, phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được cơ quan điều tra giao nhận đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 14/5/2018 gồm: 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều ghi số 58/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01, QT03 là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 02 tờ vé lô tô loại 10.000đồng mở thưởng ngày 29/3/2018 có ghi dãy số 358187 là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 660.000đồng trong đó có 400.000đồng do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 260.000đồng do bị cáo lao động mà có cùng 01

giấy chứng minh nhân dân số 168215866 do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 01/8/2014, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô BKS 24K2- 9070 dán nhãn Wave α màu trắng xanh, bị cáo sử dụng xe đi bán trái phép chất ma túy. Qua các tài liệu có trong hồ sơ, phiếu tra cứu xe máy vật chứng không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, chiếc xe đã được Hội đồng định giá, trị giá là 1.500.000đồng được xác định là tài chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo nhưng do vợ bị cáo là chị Lại Thị Tkhông biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chị T chiếc xe mô tô trên sau khi chị T phải nộp 750.000đồng (1/2 giá trị chiếc xe mô tô của bị cáo) để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Dương Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn Ph 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 29/3/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều ghi số 58/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01, QT03 và 02 tờ vé lô tô loại 10.000đồng mở thưởng ngày 29/3/2018 có ghi dãy số 358187. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đồng và 01 điện thoại di động model ZIP177 màu xanh trắng, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Dương Văn Ph 01 chứng minh nhân dân số 168215866 do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 01/8/2014 và số tiền 260.000đồng. Trả lại cho chị Lại Thị T 01 xe mô tô BKS 24K2-9070 dán nhãn Wave α màu trắng xanh, xe đã qua sử dụng. Sau khi chị T có trách nhiệm nộp ½ giá trị chiếc xe là 750.000đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước (Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 14/5/2018).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn Ph phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Văn Ph, chị Lại Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt